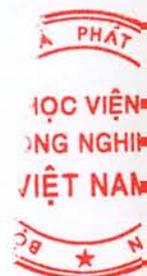


TÓM TẮT LÝ LỊCH KHOA HỌC ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ

1. Họ và tên: **TRẦN THỊ ĐỊNH**
2. Năm sinh: 23 tháng 03 năm 1977
3. Chức vụ và cơ quan công tác hiện nay: Chủ nhiệm Bộ môn Công nghệ chế biến, Giảng viên cơ hữu, Khoa Công nghệ thực phẩm, Học viện Nông nghiệp Việt Nam
4. Năm được bổ nhiệm Giáo sư (hoặc Phó giáo sư): 2016
Ngành: Nông nghiệp – Lâm nghiệp *Chuyên ngành:* Bảo quản, chế biến nông lâm sản
5. Danh hiệu trong nước và quốc tế: Phó Giáo sư, Tiến sĩ
6. Số công trình khoa học đã công bố trên các tạp chí khoa học: **90** bài báo
Trong đó:
 - *ISI hoặc/và Scopus:* **12** (*5 năm gần đây:* **08**)
 - *Tạp chí nước ngoài khác:* **05** (*5 năm gần đây:* **02**)
7. Số sáng chế, giải pháp hữu ích:
Trong đó, quốc tế: (*5 năm gần đây:* )
8. Số sách chuyên khảo và giáo trình đã xuất bản: **02**
Trong đó:
 - *5 năm gần đây:* **02**
 - *Do Nhà xuất bản nước ngoài, Nhà xuất bản cấp Quốc gia, Bộ và tương đương xuất bản:* **02**
9. Tổng số trích dẫn (*nếu có*): **447** Chỉ số h_{index} (*nếu có*): **8**
10. Giải thưởng KH&CN quốc tế, quốc gia hoặc tương đương:
11. Bài báo khoa học tiêu biểu (*Liệt kê tối đa 10 bài báo tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn của bài báo và chỉ số ảnh hưởng của tạp chí, nếu có*):
 - 1) Clara I.Mata, Bram Van de Poel, Maarten Hertog, Dinh T. Tran, Bart Nicolai, 2018. Transcription analysis of the ethylene receptor and CTR genes in tomato: The effects of on and off-vine ripening and 1-MCP. *Postharvest Biology and Technology*. 140, 67–75, (SCI, **IF: 3.248**, Citations: 2)
 - 2) Dinh T. Tran, Maarten Hertog, Thi L. Tran, Nguyen T. Quyen, Bram Van de Poel, Clara I.Mata, Bart Nicolai, 2017. Population modelling approach to optimise crop harvest strategy. The case of field tomato. *Frontiers in Plant Science* (online, SCIE, **IF: 4.495**, Citations: 3)
 - 3) Dinh T. Tran, Thi Lan Huong Tran, Maarten Hertog, David Picha, Bart Nicolai, 2017. Quality Changes of Tomato During Fruit Development and Climacteric Ripening. *European Journal of Horticultural Science*. 82(3), 119-125. (SCI, **IF: 0.590**)



- 4) Dinh T. Tran, Maarten Hertog, Bart Nicolai, 2016. Hierarchical response surface methodology for optimization of postharvest treatments to maintain quality of litchi cv. 'Thieu' during cold storage. *Postharvest Biology and Technology*. 117, 94–101, (SCI, IF: 3.248, Citations: 8)
 - 5) Dinh T. Tran, Bert E Verlinden, Maarten Hertog, Bart M Nicolai, 2015. Monitoring of extremely low oxygen control atmosphere storage of 'Greenstar' apples using chlorophyll fluorescence. *Scientia Horticulturae*. 184, 18-22. (SCI, IF: 1.760, Citations: 12)
 - 6) Dinh T. Tran, Karel Knez, Kris P.F. Janssen, Jeroen Pollet, Dragana Spasic, Jeroen Lammertyn, 2013. Selection of aptamers against Ara h 1 protein for FO-SPR biosensing of peanut allergens in food matrices. *Biosensors & Bioelectronics*. 43, 245-251. (SCI, IF: 8.173, Citations: 100)
 - 7) Karel Knez, Kris Janssen, Dragana Spasic, Priscilla Declerck, Louise Vanysacker, Carla Denis, Dinh T. Tran, Jeroen Lammertyn, 2013. Spherical Nucleic Acid enhanced FO-SPR DNA melting for detection of mutations in Legionella pneumophila. *Analytical chemistry*. 85, 1734-1742. (SCI, IF: 6.320, Citations: 30)
 - 8) Dinh T. Tran, Veronique Vermeeren, Lars Grieten, Sylvia Wenmaekers, Patrick Wagner, Jeroen Pollet, Kris P.F. Janssen, Luc Michiels, Jeroen Lammertyn, 2011. Nanocrystalline diamond impedimetric aptasensor for the label-free detection of human IgE. *Biosensors & Bioelectronics*. 26, 2987-2993. (SCI, IF: 8.173, Citations: 68)
 - 9) Jeroen Pollet, Filip Delpoort, Kris P.F. Janssen, Dinh T. Tran, Jelle Wouters, Thierry Verbiest, Jeroen Lammertyn, 2011. Fast and accurate peanut allergen detection with nanobead enhanced optical fiber SPR biosensor. *Talanta*. 83, 1436–1441. (SCI, IF: 4.244, Citations: 118)
 - 10) Dinh T. Tran, Kris P. F. Janssen, Jeroen Pollet, Elke Lammertyn, Jozef Anné, Ann Van Schepdael, Jeroen Lammertyn, 2010. Selection and characterization of DNA aptamers for egg white lysozyme. *Molecules*. 15, 1127-1140. (SCIE, IF: 3.098, Citations: 77)
12. Sách chuyên khảo và giáo trình tiêu biểu (Liệt kê tối đa 5 sách và/hoặc giáo trình tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn, số lần tái bản, nếu có):
- 1) Trần Thị Định (chủ biên), Vũ Thị Thu 2015. Những nguyên nhân cơ bản gây nhiễm độc nông sản thực phẩm và một số biện pháp phòng tránh. Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, 251 trang, ISBN= 978-604-67-0492-8
 - 2) Trần Thị Định (chủ biên), Nguyễn Thị Bích Thủy, Vũ Thị Thu, Nguyễn Thị Thu Nga, Vu Thị Kim Oanh, Maarten Hertog, Bart Nicolai 2017. Quản lý chất lượng quả Vải, Nhãn sau thu hoạch. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 200 trang, ISBN= 978-604-60-2638-9
13. Kết quả nghiên cứu khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây (Liệt kê tối đa 5 công trình khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây (bài báo khoa học và/hoặc sách chuyên khảo; sáng chế, giải pháp hữu ích; giải thưởng...):
- 1) Dinh T. Tran, Maarten Hertog, Thi L. Tran, Nguyen T. Quyen, Bram Van de Poel, Clara I.Mata, Bart Nicolai, 2017. Population modelling approach to optimise crop harvest strategy. The case of field tomato. *Frontiers in Plant Science* (online, SCIE, IF: 4.495)



- 2) Dinh T. Tran, Maarten Hertog, Bart Nicolai, 2016. Hierarchical response surface methodology for optimization of postharvest treatments to maintain quality of litchi cv. 'Thieu' during cold storage. *Postharvest Biology and Technology*. 117, 94–101, (SCI, IF: 3.248)
- 3) Dinh T. Tran, Bert E Verlinden, Maarten Hertog, Bart M Nicolai, 2015. Monitoring of extremely low oxygen control atmosphere storage of 'Greenstar' apples using chlorophyll fluorescence. *Scientia Horticulturae*. 184, 18-22. (SCI, IF: 1.760)
- 4) Dinh T. Tran, Karel Knez, Kris P.F. Janssen, Jeroen Pollet, Dragana Spasic, Jeroen Lammertyn, 2013. Selection of aptamers against Ara h 1 protein for FO-SPR biosensing of peanut allergens in food matrices. *Biosensors & Bioelectronics*. 43, 245-251. (SCI, IF: 8.173)
- 5) Trần Thị Định (chủ biên), Nguyễn Thị Bích Thủy, Vũ Thị Thu, Nguyễn Thị Thu Nga, Vu Thi Kim Oanh, Maarten Hertog, Bart Nicolai 2017. Quản lý chất lượng quả Vải, Nhãn sau thu hoạch. *Nhà xuất bản Nông nghiệp*, 200 trang, ISBN= 978-604-60-2638-9
14. Các hoạt động cộng đồng hiện nay (*Lãnh đạo các hiệp hội khoa học, kỹ thuật trong nước và quốc tế; Ban biên tập tạp chí khoa học,...*):

TT	Tên tổ chức	Vai trò tham gia
1	Mạng lưới khoa học công nghệ thực phẩm Việt-Bi "VBFoodNet"	Chủ tịch
2	Tạp chí chuyên ngành quốc tế "The International Journal Postharvest Biology and Technology"	Người phản biện
3	Tạp chí chuyên ngành trong nước "Vietnam Journal of Agricultural Sciences"	Biên tập viên
4	Hội thảo quốc tế	Chủ trì
5	Hội đồng khoa học của một số hội thảo quốc tế	Thành viên
6	Chi hội Dinh dưỡng thực phẩm - Hội dinh dưỡng Việt Nam	Thư ký
7	Hội Nữ trí thức Việt Nam	Hội viên

Ứng viên
(ký và ghi rõ họ tên)



Trần Thị Định

XÁC NHẬN CỦA
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Lan